

CHÍNH PHỦ
Số: 86/1998/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 1998

NGHỊ ĐỊNH

***Quy định Cờ truyền thống, công an hiệu, cấp hiệu,
phủ hiệu và trang phục của lực lượng Công an nhân dân***

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;
Căn cứ Pháp lệnh về lực lượng An ninh nhân dân Việt Nam ngày 14 tháng 11 năm 1987;
Căn cứ Pháp lệnh lực lượng Cảnh sát nhân dân Việt Nam ngày 11 tháng 02 năm 1989 và
Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh về lực lượng An ninh nhân dân Việt
Nam, Pháp lệnh lực lượng Cảnh sát nhân dân Việt Nam ngày 19 tháng 9 năm 1991;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,*

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Cờ truyền thống của lực lượng Công an nhân dân

Cờ truyền thống của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam hình chữ nhật, chiều rộng bằng 2/3 chiều dài. Nền cờ màu đỏ, ở giữa có ngôi sao 5 cánh màu vàng, góc trên phía trái có sáu chữ in hoa, màu vàng "Bảo vệ an ninh tổ quốc" (nét cuối của chữ thứ sáu không vượt quá đầu của cánh sao phía phải). Cờ truyền thống của lực lượng Công an nhân dân được dùng trong các cuộc diễu binh, mít tinh kỷ niệm những ngày lễ, ngày truyền thống, trưng bày trong nhà bảo tàng, nhà truyền thống.

Điều 2. Công an hiệu

Công an hiệu bằng kim loại hình tròn, đường kính 36mm. ở giữa có ngôi sao 5 cánh màu vàng nổi trên nền đỏ. Liên với nền đỏ là nền xanh thẫm có hai bông lúa nổi màu vàng bao quanh.

Phía dưới ngôi sao có hình nửa bánh xe màu vàng. Giữa nửa bánh xe có chữ lồng "CA". Vành ngoài công an hiệu màu vàng.

Công an hiệu khi gắn trên mũ Công an nhân dân có cảnh tùng kép bằng kim loại bao quanh liền thành một khối cao 54mm, rộng 64mm.

Cấp tướng, cấp tá: Cảnh tùng màu vàng.

Cấp úy, hạ sỹ quan, chiến sỹ và học viên: Cảnh tùng màu trắng bạc.

Điều 3. Cấp hiệu của sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ và học viên Công an nhân dân mang ở vai áo quy định như sau:

1. Cấp hiệu của sỹ quan, hạ sỹ quan nghiệp vụ và chiến sỹ.

a) Cấp hiệu của sỹ quan.

Cấp hiệu sỹ quan nền màu đỏ. Trên nền cấp hiệu có cúc và sao 5 cánh bằng kim loại. Cúc gắn ở đầu nhỏ cấp hiệu. Số lượng và cách bố trí sao quy định cho từng cấp bậc hàm:

Thiếu úy, thiếu tá, thiếu tướng: 1 sao

Trung úy, trung tá, trung tướng: 2 sao

Thượng úy, thượng tá, thượng tướng: 3 sao

Đại úy, đại tá, đại tướng: 4 sao

Sao xếp từ cuối cấp hiệu: Cấp tướng xếp dọc; trung úy, trung tá hai sao xếp ngang; thượng úy, thượng tá hai sao xếp ngang, một sao xếp dọc; đại úy, đại tá hai sao xếp ngang, hai sao xếp dọc.

Cấp hiệu cấp tướng: Hai cạnh đầu nhỏ và hai cạnh dọc cấp hiệu có viền kim loại. Giữa nền cấp hiệu dệt nổi hoa văn hình cảnh tùng chạy dọc theo cấp hiệu. Sao có vân nổi, đường kính 23mm. Cúc có hình Quốc huy nổi. Sao, cúc và đường viền kim loại màu vàng.

Cấp hiệu cấp tá: Hai cạnh đầu nhỏ và hai cạnh dọc cấp hiệu có viền lé màu xanh. Giữa nền cấp hiệu có hai vạch màu vàng rộng 5 mm chạy song song dọc theo cấp hiệu. Sao có vân nổi, đường kính 20mm. Cúc có hình nổi ngôi sao 5 cánh ở giữa hai bông lúa, dưới hai bông lúa có hình nửa bánh xe. Giữa hình nửa bánh xe có chữ lồng "CA". Sao và cúc màu vàng.

Cấp hiệu cấp úy: Hai cạnh đầu nhỏ và hai cạnh dọc cấp hiệu có viền lé màu xanh. Giữa nền cấp hiệu có một vạch màu vàng rộng 5mm chạy dọc theo cấp hiệu. Sao không có vân nổi,